TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 70/2019/DS-ST
Ngày: 12/4/2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Bình.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trương Hoàng Hoa.**

Ông **Nguyễn Trung Trực.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thủy Uyên** – cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà**:** Không tham gia.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 521/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "*Hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXX-DS ngày 15/03/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2019/QĐST-DS ngày 29/3/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V.**

Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Hiền T**.

Địa chỉ: số 165, 167, 169 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền lại: **Ngô Hoàng N**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: số 113A, khu phố 5, Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;

Bị đơn: **Lê Phát H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp Tân Thạnh, xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Ngô Hoàng N trình bày:*

Ngày 24/9/2014, anh Lê Phát H có ký kết hợp đồng tín dụng số 20141002-114054-0001 với Ngân hàng thương mại cổ phần V vay số tiền 63.000.000đồng với lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng anh H có trách nhiệm thanh toán số tiền 102.592.000đồng (gồm cả gốc và lãi) trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. 35 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.850.000đồng, tháng cuối cùng trả 2.842.000đồng. Thanh toán vào ngày 04 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 04/11/2014.

Thực hiện hợp đồng, anh H đã thanh toán cho Ngân hàng được 29 lần với tổng số tiền đã trả là 79.950.000đồng. Kể từ ngày 23/5/2018 anh không thanh toán thêm bất cứ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Nay, do nợ quá lâu, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh H thanh toán số tiền vốn, lãi 22.642.000đồng, trong đó số tiền nợ gốc còn lại là 17.104.865đồng; tiền nợ lãi là 5.537.135đồng, trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngày 11/4/2019, đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh Ngô Hoàng N có đơn xin xét xử vắng mặt, về nội dung vụ án, anh giữ nguyên lời khai và yêu cầu tại đơn khởi kiện cũng như bản tự khai, anh đề nghị Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

** Tại bản tự khai, bị đơn anh Lê Phát H trình bày:* Anh thừa nhận còn nợ Ngân hàng 06 kỳ trả nợ, mỗi kỳ trả 2.850.000đồng. Ngân hàng bắt anh trả số tiền 22.642.000đồng, anh không có khả năng vì hoàn cảnh khóa khăn. Nay, anh xin trả vốn dần hàng tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Lê Phát H vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với anh H.

Đại diện ủy quyền nguyên đơn anh Ngô Hoàng N có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh N.

[2] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V và anh Lê Phát H là tranh chấp hợp đồng vay tài sản được xem xét, giải quyết theo Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở, bởi lẽ giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V và anh Lê Phát H có ký hợp đồng tín dụng số 20141002-114054-0001 vay số tiền 63.000.000đồng với lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng anh H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền gồm vốn và tiền lãi là 102.592.000đồng với hình thức trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng. Thực hiện theo hợp đồng, anh H đã thanh toán được 29 lần với tổng số tiền đã trả là 79.950.000đồng. Kể từ ngày 23/5/2018, anh H không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần yêu cầu thanh toán là vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, làm thiệt thòi quyền lợi của Ngân hàng.

Tại bản tự khai ngày 04/3/2019, anh H thừa nhận còn nợ Ngân hàng 06 kỳ trả nợ, mỗi kỳ trả 2.850.000đồng, anh không có khả năng trả vì hoàn cảnh khó khăn, anh xin trả dân hàng tháng, yêu cầu này không được đại diện ủy quyền của Ngân hàng đồng ý thể hiện tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 11/4/2019, đại diện ủy quyền của Ngân hàng, anh N giữ nguyên lời khai tại đơn khởi kiện cũng như bản tự khai, đề nghị Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Do đó, cần buộc anh H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V sô tiền nợ gốc là 17.104.865đồng, tiền lãi 5.537.135đồng, tổng cộng là 22.642.000đồng khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: **Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V.**

Buộc anh Lê Phát H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc là 17.104.865đồng, tiền lãi là 5.537.135đồng, tổng cộng là 22.642.000đồng *(Hai mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi hai ngàn đồng)* khi án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp anh H chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ gốc theo đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141002-114054-0001 ngày 24/9/2014 giữa anh Lê Phát Huy và Ngân hàng thương mại cổ phần V.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Lê Phát H phải chịu số tiền 1.132.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V số tiền 566.050đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0015505 ngày 18/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Gạo.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Huy, Ngân hàng có quyền kháng cáo kể từ ngày Tòa án tống đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Thanh Bình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Ñöông söï;
- Löu hoà sô.